**I. Phần đọc hiểu (4.0 điểm):** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

**CẢI ƠI**

[…] (1) Ông đã đi tìm con nhỏ gần mười hai năm. Lúc Cải mười ba tuổi, một bữa mê chơi làm mất đôi trâu, sợ đòn, nó trốn nhà. Cả nhà tong tả đi tìm nhưng mãi con nhỏ không quay lại. Vợ ông ôm cái áo con Cải khóc, bảo chắc là ông để bụng chuyện nó là con của chồng trước nên ngược đãi, hà khắc, đuổi xua. Ông đau mà không nói được một lời, ông đã nâng niu nó khi mới thôi nôi, đã vui khi có người bảo con nhỏ giống ông in hệt (dù biết họ khen khơi khơi, khen bổng trên trời), đã sướng rơn khi nó gọi tiếng ba ơi, con Cải đi rồi, ông đã xuống nước mắt khi đi qua chiếc giường trước kia nó ngủ. Có bữa, ông hì hụi ém mùng, rồi ngồi một góc, nhìn chiếu gối thênh thang, lòng chết điếng vì nỗi nhớ con, vì lo nó lưu lạc giữa đời. Như thế mà ông không thương nó sao? Như thế mà là không thương à? Nhà buồn u buồn ám, vì đã ít người rồi bây giờ lại chẳng nhìn, chẳng cười nói với nhau. Sau, người ta còn đồn đãi ông giết con nhỏ rồi lấp ở một chỗ đất nào, họ kìn kìn lại coi (ai mà giàu tưởng tượng vậy không biết). Ông khăn gói bỏ xứ ra đi, bụng dạ đinh ninh dứt khoát tìm được con Cải về.

[…] (*Tóm tắt đoạn lược: Biển người mênh mông, tìm đâu cho thấy, vậy là ông xin làm chân sai vặt cho đoàn ca múa nhạc, trước giờ diễn sẽ xin nói vài câu trên sân khấu: “Cải ơi! Ba là Năm Nhỏ nè con”. Khi đoàn ca múa nhạc giải tán ông theo thằng Thàn (ca sĩ ở đoàn ca múa nhạc) về ở ngã Ba Sương, đi bán xe kẹo kéo, khuya thì đậu ở ngã ba nhắn tìm con “Cải ơi!”, tiếng gọi nghe ngoắc ngoải cả một vùng. Một đêm…)*

(2) Thàn giật mình tỉnh giấc, không thấy ông già, nó ngật ngừ ngồi dậy, trên bụng rớt xuống một gói tiền. Xe kẹo kéo vẫn còn nguyên, Thàn kéo cửa bước ra ngoài. Ngã ba Sương đã tắt đèn, những con đường hun hút mù mịt dưới mưa, như không cần biết đến từ đâu, chỉ biết gặp ở đây, phút này. Thằng Thàn làu bàu, hỏng biết ông già chừng này mà đi đâu vậy cà.

(3) Ông Năm đi ăn trộm chớ đâu. Ông lội bộ gần năm cây số trong mưa sụt sùi vô trong xóm, ghé chỗ lò mổ, dắt đôi trâu đem đi. Ông làm gọn gàng như với đôi trâu ở nhà. Sáng ra ông trở lại, ghé đúng ngôi nhà có hàng so đũa cặp mé lộ, ông thấy một đám người đang tao tác đứng ngồi, ông hỏi, mua trâu hôn, tui kẹt tiền đem bán đây nè. Chủ nhà chạy ra la lên, trời ơi, bắt ổng lại, ổng ăn trộm của tôi. Ông Năm giả đò hết hồn, nhưng trong bụng thấy trúng ý, bảo, từ từ, tui có chạy đâu mà sợ. Người ta đưa ông lên ấp, ấp giải lên xã, ông luôn miệng nhắc, mấy chú nhớ kêu đài truyền hình xuống nghen, phải quay tui để dân người ta cảnh giác. May, đài tỉnh xuống thật, phóng viên một tờ báo cũng chạy theo, dọc đường hăm hở rút sẵn tít "Đạo tặc đãng trí" (thì ai cũng tưởng vậy). Cái cách đời nhảy xổ vào lỗi lầm của người khác thiệt là tưng bừng. Họ phỏng vấn ông chủ lò mổ, phỏng vấn trưởng công an xã, cuối cùng, ông Năm xin được nói đôi lời, còn dặn, mấy chú làm ơn đừng cắt bỏ tiếng tui, rằng "Cải ơi, ba là Năm Nhỏ nè, nhà mình ở Cỏ Cháy đó, nhớ không? Về nhà đi con, tội má con vò võ có một mình. Con là trọng, chứ đôi trâu cộ nhằm nhò gì... Về nghen con, ơi Cải...".

(4) Nghe đâu, hôm đó, nhiều người rơi nước mắt, vì vậy mà vụ trộm trâu không được lên ti vi, sống giữa cái rẻo đất nhân hậu này nhiều khi cũng hơi phiền. Nghe đâu, hôm đó đài truyền hình có đưa tin nhưng chỉ thấy ông già nhép miệng một cách tuyệt vọng. Như đã nói, nhà đài người ta chớ có phải chợ trời đâu, mà có thể thoải mái gọi, "Cải ơi!"

(Nguyễn Ngọc Tư, *Cánh đồng bất tận*, NXB Trẻ,

Thành phố Hồ Chí Minh, 2003, tr.7 – 16)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Xác định nhân vật chính trong đoạn trích trên.

**Câu 2 (1,0 điểm):** Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy? Ngôi kể này có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện nội dung, chủ đề của đoạn trích?

**Câu 3 (0,5 điểm):** Thành phần phụ chú trong câu văn: *Ông đau mà không nói được một lời, ông đã nâng niu nó khi mới thôi nôi, đã vui khi có người bảo con nhỏ giống ông in hệt (dù biết họ khen khơi khơi, khen bổng trên trời), đã sướng rơn khi nó gọi tiếng ba ơi, con Cải đi rồi, ông đã xuống nước mắt khi đi qua chiếc giường trước kia nó ngủ có tác dụng gì?*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Tìm những chi tiết miêu tả nhân vật ông Năm trong đoạn (1) của văn bản. Qua những chi tiết vừa tìm được, em hiểu gì về nhân vật này?

**Câu 5 (1,0 điểm):** *Như đã nói, nhà đài người ta chớ có phải chợ trời đâu, mà có thể thoải mái gọi, "Cải ơi!".* Hành trình tìm con của ông Năm nhỏ vẫn tiếp diễn trong vô vọng. Em sẽ làm gì khi bắt gặp một hoàn cảnh như ông Năm nhỏ?

**II. Phần viết** **(6.0 điểm):**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật ông Năm nhỏ trong đoạn trích phần đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm):** Trong tác phẩm “Cải ơi” của Nguyễn Ngọc Tư có câu: *“Cái cách đời nhảy xổ vào lỗi lầm của người khác thiệt là tưng bừng”.* Từ nội dung đoạn trích trên và hiểu biết của bản thân, hãy viết bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: ***Chúng ta nên làm gì trước lỗi lầm của người khác?***

***HƯỚNG DẪN CHẤM***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | | **ĐIỂM** |
| **I. ĐỌC - HIỂU** | | | **4,0** |
| **Câu 1** | * Nhân vật ông Năm nhỏ | | 0,5 |
| **Câu 2** | * Ngôi kể thứ ba * Tác dụng:   + Tác giả có thể kể chuyện một cách linh hoạt, tự do những gì diễn ra với thế giới nhân vật trong truyện.  + Việc khắc họa nhân vật ông Năm cùng tình yêu con của ông được thể hiện một cách khách quan, tự nhiên. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3** | * Bổ sung thêm thông tin và thái độ của các nhân vật trong câu văn (lời khen *“bảo con nhỏ giống ông in hệt”*của bà con trong xómchỉ là khen theo phép lịch sự để ông Năm vui và ông Năm cũng hiểu điều đó) | | 0,5 |
| **Câu 4** | Chi tiết miêu tả ông Năm nhỏ trong đoạn (1)   * Đi tìm con nhỏ gần mười hai năm, …. nâng niu nó khi mới thôi nôi, đã vui khi có người bảo con nhỏ giống ông in hệt, đã sướng rơn khi nó gọi tiếng ba ơi ... đã xuống nước mắt khi đi qua chiếc giường trước kia nó ngủ. * Ông hì hụi ém mùng, rồi ngồi một góc, nhìn chiếu gối thênh thang, lòng chết điếng vì nỗi nhớ con, vì lo nó lưu lạc giữa đời. * Ông khăn gói bỏ xứ ra đi, bụng dạ đinh ninh dứt khoát tìm được con Cải về.   Qua những chi tiết trên, ông Năm nhỏ hiện lên là một người cha bao dung, có tình thương con sâu sắc. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 5** | * Mỗi chúng ta cần có sự đồng cảm, sẻ chia, thấu hiểu cho hoàn cảnh của họ, giúp đỡ và trao gửi tình yêu thương bằng những hành động thiết thực. * Không nên thờ ơ, vô cảm, thậm chí phán xét, đặt điều khi không hiểu rõ những nỗi buồn, sự khổ đau mà họ đang phải gánh chịu | | 0,5  0,5 |
| **II. VIẾT** | | | **6,0** |
| **Câu 1** | **Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích nhân vật ông Năm nhỏ trong đoạn trích trên.** | | |
| 1. *Xác định được yêu cầu của hình thức, dung lượng* | 0,25 | |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Nhân vật ông Năm nhỏ* | 0,25 | |
| *c. Đề xuất hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề NL*  - Giới thiệu khái quát về nhân vật ông Năm nhỏ  - Phân tích và làm sáng tỏ đặc điểm của nhân vật ông Năm nhỏ qua các phương diện (lai lịch, hành động, việc làm, lời nói, suy nghĩ, mối quan hệ với các nhân vật khác…) qua đó làm nổi bật tình yêu con của ông.  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật (ngôi kể thứ ba, giọng kể nhẹ nhàng sâu lắng ấm áp tình người, cốt truyện đơn giản, xoay quanh những sự việc bình dị trong cuộc sống đời thường, ngôn ngữ đậm màu sắc Nam Bộ…)  - Đánh giá khát quát về nhân vật, liên hệ mở rộng, bài học  **Đoạn văn tham khảo**  Nhân vật ông Năm nhỏ trong đoạn trích "Cải ơi" của Nguyễn Ngọc Tư là một hình tượng sâu sắc, hiện lên với tấm lòng yêu thương con tha thiết và sự hy sinh không ngừng nghỉ. Ông Năm nhỏ, một người cha nghèo nhưng giàu tình cảm, đã đi tìm đứa con gái bị lạc suốt mười hai năm trời. Từ chi tiết ông cẩn thận ém mùng, lặng lẽ ngồi nhìn chiếc giường trống vắng, đến hành động khăn gói rời làng quê để tìm con, ta thấy được nỗi đau đớn và sự quyết tâm mạnh mẽ của ông. Ông chấp nhận làm đủ mọi nghề, từ chân sai vặt trong đoàn ca múa nhạc đến bán xe kẹo kéo, chỉ với hy vọng một ngày con gái nghe thấy tiếng gọi "Cải ơi" mà trở về. Thậm chí, ông còn chấp nhận đóng vai một kẻ trộm để được xuất hiện trên truyền hình, với mong muốn lời nhắn gửi của mình đến được với con. Cách xây dựng nhân vật ông Năm nhỏ là một thành công của Nguyễn Ngọc Tư. Ngôi kể thứ ba được sử dụng một cách linh hoạt, giúp tác giả lột tả chân thực thế giới nội tâm phức tạp của nhân vật. Giọng văn nhẹ nhàng, sâu lắng, pha chút bi thương nhưng không bi lụy, đậm màu sắc Nam Bộ, làm nổi bật tình cảm gia đình giản dị mà mãnh liệt. Những chi tiết đời thường trong cốt truyện giản dị, ngôn ngữ gần gũi khiến nhân vật trở nên sống động và gần gũi với người đọc. Nhìn vào hình ảnh ông Năm nhỏ, ta nhận ra bài học sâu sắc về tình yêu thương gia đình. Tình cha con là sợi dây vô hình nhưng mạnh mẽ, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Đoạn trích còn là lời nhắc nhở về lòng bao dung và sự thấu hiểu, khuyến khích mỗi người biết trân trọng và giữ gìn tình cảm gia đình, nơi chứa đựng giá trị vĩnh cửu của cuộc sống. | 0,5 | |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo yêu cầu sau:*  *-* Triển khai được các ý cơ bản trên  - Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu phù hợp kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng | 0,5 | |
| *đ. Diễn đạt:* Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản | 0,25 | |
| *e. sáng tạo:* Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 | |
| **Câu 2** | Viết bài văn khoảng 400 trình bày suy nghĩ của em về vấn đề:  ***Chúng ta nên làm gì trước lỗi lầm của người khác?*** | | |
| *a.Xác định được yêu cầu của kiểu bài:*NLXH | | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề*:Chúng ta nên làm gì trước lỗi lầm của người khác | | 0,5 |
| *c. Đề xuất hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề NL*  - Xác định được ý chính của bài viết  - Sắp xếp ý chính theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận  *\* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề*  *\* Triển khai vấn đề nghị luận*  I. Mở bài  Lỗi lầm là một phần tất yếu trong cuộc sống mỗi con người. Không ai trong chúng ta có thể nói rằng mình hoàn hảo, không bao giờ mắc sai lầm. Điều quan trọng không phải là lỗi lầm xảy ra, mà là cách chúng ta phản ứng trước lỗi lầm của người khác. Những thái độ như trách móc, phán xét hay cảm thông, bao dung và hỗ trợ đều phản ánh rõ nét nhân cách và giá trị đạo đức của con người. Trước lỗi lầm của người khác, chúng ta nên làm gì để vừa giúp họ sửa sai, vừa giữ được sự cân bằng và nhân văn trong các mối quan hệ?  II. Thân bài  1. Giải thích vấn đề Lỗi lầm là những sai sót trong lời nói, hành động hoặc suy nghĩ của con người, có thể xuất phát từ sự vô ý, thiếu cẩn thận hoặc đôi khi là sự cố ý. Tuy nhiên, lỗi lầm cũng là cơ hội để mỗi người học hỏi và trưởng thành. Chính vì vậy, thái độ của chúng ta khi đối mặt với lỗi lầm của người khác sẽ quyết định họ có thể sửa sai hay không và mối quan hệ giữa hai bên có được cải thiện hay không.  2. Nguyên nhân dẫn đến lỗi lầm Không ai sinh ra đã hoàn hảo. Lỗi lầm thường xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có thể kể đến:  Thiếu kinh nghiệm và hiểu biết: Những người trẻ tuổi, thiếu kiến thức hoặc trải nghiệm sống thường dễ mắc sai lầm.  Áp lực tâm lý hoặc hoàn cảnh sống: Cuộc sống hiện đại với những áp lực về công việc, học tập và gia đình có thể khiến con người mất bình tĩnh, dẫn đến những hành động sai trái.  Ảnh hưởng từ môi trường xung quanh: Một số lỗi lầm có thể do tác động tiêu cực từ bạn bè, gia đình hoặc xã hội, khiến con người hành xử không đúng đắn. Dù nguyên nhân là gì, lỗi lầm vẫn là điều tự nhiên, và cách chúng ta xử lý những lỗi lầm ấy sẽ quyết định giá trị của mối quan hệ.  3. Hậu quả nếu không có cách xử lý đúng  Trước lỗi lầm của người khác, nếu chúng ta chọn trách móc và phán xét, người mắc lỗi sẽ dễ cảm thấy tủi thân, mất niềm tin vào bản thân và người xung quanh. Điều này có thể dẫn đến tâm lý bất mãn, thậm chí làm trầm trọng hơn những sai lầm của họ. Ngược lại, nếu chúng ta quá thờ ơ, không nhắc nhở hay định hướng, lỗi lầm có thể lặp lại và gây ra những hậu quả nghiêm trọng hơn cho cá nhân và cộng đồng.  4. Chúng ta nên làm gì trước lỗi lầm của người khác?  - Thấu hiểu và cảm thông: Hiểu rằng ai cũng có thể mắc sai lầm là bước đầu để đối diện với lỗi lầm một cách bao dung. Đặt mình vào vị trí của người khác, ta sẽ thấy rằng không phải ai cũng cố ý làm sai, và nhiều khi hoàn cảnh đã buộc họ hành động như vậy. Ví dụ, một học sinh lỡ lời nói dối để tránh bị phạt không hẳn vì em ấy muốn thế, mà có thể do em sợ áp lực từ cha mẹ hoặc giáo viên.  - Bao dung và tha thứ: Tha thứ không chỉ là hành động giúp người khác sửa sai mà còn giúp chính tâm hồn ta trở nên nhẹ nhàng hơn. Khi bao dung, chúng ta cho người khác cơ hội để sửa sai và làm lại từ đầu. Hãy nhớ, tha thứ là cây cầu nối những trái tim, giúp mọi người xích lại gần nhau hơn.  - Định hướng và giúp đỡ: Thay vì chỉ trích, chúng ta nên chỉ ra lỗi sai một cách khéo léo và xây dựng. Những lời khuyên chân thành, cụ thể có thể là động lực để người mắc lỗi thay đổi. Ví dụ, khi một người bạn vi phạm nội quy trường học, thay vì chế giễu, hãy nhẹ nhàng nhắc nhở và hướng dẫn họ hiểu đúng hơn về hậu quả hành động của mình.  - Tránh phán xét và lan truyền lỗi lầm: Bàn tán, thổi phồng hoặc lan truyền lỗi lầm của người khác chỉ khiến tình hình thêm tồi tệ. Điều này không chỉ làm tổn thương người mắc lỗi mà còn gây mất lòng tin trong các mối quan hệ. Thay vào đó, chúng ta cần giữ sự tôn trọng và kín đáo khi xử lý vấn đề.  5. Phản đề:  - Tuy nhiên, bao dung không có nghĩa là dung túng cho những lỗi lầm nghiêm trọng. Đối với các hành vi vi phạm đạo đức hoặc pháp luật, cần có sự nghiêm khắc và công bằng trong xử lý để đảm bảo tính răn đe và bảo vệ lợi ích chung của cộng đồng. Chúng ta cần biết cân bằng giữa lòng bao dung và trách nhiệm xã hội.  III. Kết bài  Lỗi lầm là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống, nhưng cách chúng ta phản ứng trước lỗi lầm của người khác sẽ quyết định nhân cách và giá trị của chính mình. Hãy thấu hiểu, bao dung và giúp đỡ, bởi không ai trong chúng ta là hoàn hảo. Hãy trở thành ánh sáng dẫn lối để những người lỡ bước có thể tìm lại con đường đúng đắn. Đó không chỉ là cách giúp người khác trưởng thành mà còn là cách chúng ta xây dựng một cuộc sống đáng sống, tràn đầy sự nhân ái và tình yêu thương. | | 1,0 |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo yêu cầu sau:*  *-* Triển khai được các ý cơ bản trên  - Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu phù hợp kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng | | 1,5 |
| *đ. Diễn đạt:*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản | | 0,25 |
| *e. Sáng tạo:*Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | | 0,5 |
|  | **Tổng điểm** | | **10,0** |